

Số: 07 /2018/QĐST –HNGĐ

Phổ Yên, ngày 05 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 333/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm 1, thôn GT, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN.

Bị đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1995.

Hộ khẩu thường trú: Xóm Y, xã ĐK, huyện YT, tỉnh HB.

Chỗ ở hiện nay: Khu chợ ký túc xá S, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn H và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn H và chị Bùi Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nhất

trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Hà Văn H và chị Bùi Thị T đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không có con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Anh Hà Văn H và chị Bùi Thị T đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh Hà Văn H và chị Bùi Thị T đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung và không cho ai vay nợ gì. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Hà Văn H nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008381 ngày 01/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY. Trả lại cho anh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY;
- UBND xã TP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thu Thủy